

Số: /BC-UBND

Châu Thành, ngày tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân Huyện về việc chuẩn bị tổ chức kỳ họp thứ mười một, Hội đồng nhân dân Huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020:

1. Công tác tổ chức triển và khai thực hiện Nghị quyết của HĐND

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân Tỉnh giao kế hoạch vốn hàng năm, trong giai đoạn 2016-2020 UBND Huyện đã trình HĐND Huyện ban hành tổng số 05 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội¹ và Nghị quyết phê duyệt danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, các Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư hàng năm.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân Huyện đã ban hành kịp thời các Quyết định phân khai kế hoạch danh mục trung hạn, vốn đầu tư hàng năm trên địa bàn Huyện từ nguồn vốn Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu và nguồn vốn đầu tư công do Huyện quản lý và phân bổ. Bên cạnh đó trong quá trình thực hiện do nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở một số lĩnh vực ưu tiên đầu tư cần bổ sung công trình mang tính cấp thiết, Huyện đã trình Hội đồng nhân dân huyện điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn² cho phù hợp theo từng năm, đồng thời điều chỉnh kế hoạch vốn hàng năm đảm bảo bố trí tập trung và đủ vốn theo Nghị quyết, kế hoạch trung hạn đã điều chỉnh và đảm bảo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi đầu tư phát triển bằng nguồn NSNN Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết số 16/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015; Nghị

¹ Nghị quyết về phát triển kinh tế xã hội: số 47/2015/NQ-HĐND ngày 25/12/2015, số 41/NQ-HĐND ngày 27/12/2016, số 03/2017/NQ-HĐND ngày 15/12/2017, số 03/2018/NQ-HĐND ngày 20/12/2018, số 03/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019.

² Nghị quyết về đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020: số 41/2015/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2015, số 45/2015/NQ-HĐND ngày 25/12/2015, số 16/2016/NQ-HĐND ngày 18/7/2016, số 44/2016/NQ-HĐND ngày 27/12/2016, số 01/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017, số 04/2017/NQ-HĐND ngày 15/12/2017, số 01/2018/NQ-HĐND ngày 22/6/2018, số 05/2018/NQ-HĐND ngày 20/12/2018, 01/2019/NQ-HĐND ngày 21/6/2019, số 04/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 và số 02/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020.

quyết số 76/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giai đoạn 2017-2020 thuộc ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

2. Về tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển

Giai đoạn 2016-2020, kế hoạch đầu tư công trung hạn có tổng số **213** danh mục công trình tập trung chủ yếu đầu tư ở các lĩnh vực như: an ninh – quốc phòng 9 công trình; quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể 16 công trình; giao thông 62 công trình; nông nghiệp và phát triển nông thôn 32 công trình; giáo dục và đào tạo 54 công trình; hạ tầng đô thị - công nghiệp 07 công trình; thương mại – dịch vụ 10 công trình; văn hóa – xã hội 11 công trình; đã và đang thực hiện (dự kiến hoàn thành trong năm 2020) là **178** công trình, chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 là **35** công trình.

Tổng nhu cầu vốn đầu tư phát triển theo kế hoạch trên địa bàn huyện đến thời điểm báo cáo tại kỳ họp thứ mười một là **1.039.922** triệu đồng, trong đó tổng nguồn vốn được phân bổ chi (bao gồm hỗ trợ cho các xã, thị trấn) là **885.050** triệu đồng, gồm các nguồn vốn sau:

- Vốn Tỉnh đầu tư trực tiếp là 297.191 triệu đồng,
- Vốn tỉnh hỗ trợ có mục tiêu là 293.369 triệu đồng;
- Vốn ngân sách Huyện quản lý là 294.490 triệu đồng.

3. Về công tác thẩm định dự án, lựa chọn nhà thầu và quyết toán vốn hoàn thành

- Giai đoạn 2016-2020, đã thẩm định trình phê duyệt 537 dự án, công trình (bao gồm các công trình sử dụng nguồn vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư), trong đó trong năm 2019 và 2020 là 295 dự án, công trình³ với tổng mức đầu tư 441.158 triệu đồng, tổng mức vốn đầu tư sau thẩm định là 428.100 triệu đồng, giảm 13.058 triệu đồng.

- Về công tác lựa chọn nhà thầu, trong giai đoạn 2016-2020 các chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu với kết quả xét thầu được 218 gói thầu⁴ với tổng giá trị dự toán là 431.680 triệu đồng, tổng giá trị trúng thầu là 397.636 triệu đồng, giảm 7,9%, tương đương 34.044 triệu đồng.

- Giai đoạn 2016-2020 các chủ đầu tư đã lập hồ sơ báo cáo quyết toán vốn hoàn thành và đã phê duyệt quyết toán 174 công trình⁵ với tổng số tiền 310.877 triệu đồng.

³ Năm 2016 là 10 dự án, năm 2017 là 86 dự án, năm 2018 là 146 dự án, năm 2019 là 133 dự án và năm 2020 là 162 dự án.

⁴ Năm 2016 là 62 gói thầu, năm 2017 là 27 gói thầu, năm 2018 là 40 gói thầu, năm 2019 là 35 gói thầu và năm 2020 là 54 gói thầu.

⁵ Năm 2016 là 74 dự án, năm 2017 là 28 dự án, năm 2018 là 14 dự án, năm 2019 là 34 dự án và năm 2020 là 24 dự án.

II. Đánh giá chung

Xác định công tác đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 là một trong những nhiệm vụ quan trọng, nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội cho một chu kỳ 5 năm và hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng Bộ Huyện đề ra, do đó luôn được sự quan tâm và chỉ đạo kịp thời của Huyện uỷ, HĐND Huyện đã biểu quyết và phê chuẩn đầy đủ các Nghị quyết; thực hiện công tác kiểm tra giám sát hàng năm đúng theo quy định... làm cơ sở cho UBND Huyện triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả, phù hợp với phát triển kinh tế trên địa bàn Huyện.

Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết HĐND Huyện phê chuẩn (giai đoạn 2016 - 2020), UBND Huyện đã tổ chức quản lý, điều hành phê duyệt chủ trương đầu tư, danh mục chuẩn bị đầu tư và đầu tư, phân khai kế hoạch vốn, giải ngân vốn và công tác quyết toán vốn hoàn thành được đảm bảo phù hợp, đúng quy định và Nghị Quyết HĐND phê chuẩn; các dự án, công trình sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng đảm bảo đúng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội..., các đơn vị được giao khai thác, vận hành đúng quy trình và có hiệu quả, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của Huyện, đảm bảo quốc phòng - an ninh, văn hóa – xã hội, phục vụ dân sinh, tạo công ăn việc làm và nâng cao mức sống của người dân; cụ thể các lĩnh vực đã và đang thực hiện như sau:

- *Về kết cấu hạ tầng giao thông*: Hệ thống tuyến đường huyện lộ trên địa bàn Huyện đã được đầu tư, nâng cấp, mở rộng, cơ bản hoàn thành⁶; đầu tư mới, nâng cấp, mở rộng, bê tông hóa, nhựa hóa các tuyến đường trục chính xã hiện có; ưu tiên đầu tư các tuyến đầu nối các tuyến đường huyện, đường xã theo quy hoạch⁷; đảm bảo đường giao thông kết nối đến các trung tâm hành chính cấp xã đi được bằng ô tô các mùa trong năm đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

- *Về xây dựng hạ tầng thủy lợi, nông nghiệp*: Hệ thống thủy lợi nội đồng, nạo vét đê bao kết hợp cứng hóa mặt bờ phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng năm được huyện quan tâm đầu tư, bên cạnh đó là đầu tư và hạ thế tuyến điện phục vụ tưới tiêu vùng màu; các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả đầu tư như: kiểm soát mực nước lũ, từng bước chủ động nguồn nước tưới tiêu, ngăn lũ, phục vụ sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế địa phương⁸.

⁶ Hệ thống cầu Xẻo Trầu, Xẻo Lò và Xẻo Dồi, đường Sông Tiền, đường dẫn vào cầu Sông Dưa, Đường kết nối ĐT 853 (Đồng Tháp) với ĐT 908 (Vĩnh Long), đường Tân Phú, đường An Khánh – An Phú Thuận, Đường ĐT853 cũ xã Tân Phú Trung,...

⁷ Đường Sông Dưa, đường Nha Môn – Phú Long, đoạn từ QL 80 đến rạch Ông Yên xã Tân Nhuận Đông; đường Tầm Vu (tuyến chính), xã Tân Phú; đường Cái xếp – Hang Mai, xã An Nhơn; Đường Chùa – Trại Quán, xã Tân Bình; đường tiểu lộ Giồng Nổi, xã Hòa Tân;.....

⁸ Nâng cấp tuyến bờ bao rạch Đình – Mương Khai – Cây Trác và xây dựng hệ thống cống thuộc ô bao số 9, xã TPT; Nạo vét nâng cấp và cứng hóa ô bao số 8,9, Nạo vét nâng cấp và cứng hóa ô bao số 17,18,19, xã Hòa Tân; ô bao số 4, xã An Nhơn; cứng hóa mặt bờ bao tuyến Xẻo Lò - An Phú Thuận thuộc ô bao số 1; cứng hóa mặt bờ bao tuyến Xẻo Lò - An Khánh thuộc ô bao số 2; xây dựng tuyến điện 3 pha (từ nhà ông Năm Tôn đến vườn xoài đầu nối đường điện 3 pha);.....

Đến nay đã có 9/12 xã đạt nông thôn mới và 02 xã đang chờ Tỉnh công nhận, Huyện phấn đấu năm 2021 đạt Huyện nông thôn mới.

- *Về hạ tầng đô thị - thương mại – dịch vụ:* Hiện nay huyện đã có 02 cụm công nghiệp, có 13 cụm, tuyến dân cư và các xã đều có chợ đạt tiêu chí nông thôn mới góp phần tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị⁹ đến nay Huyện đã đạt đô thị loại 5 và phấn đấu đến năm 2025 Huyện huyện đạt đô thị loại 4 và một số xã lên đô thị loại 5.

- *Về hạ tầng giáo dục và đào tạo:* Mạng lưới trường học ngày càng được củng cố và phát triển; từ nhiều nguồn vốn khác nhau đã đầu tư xây dựng phòng học kiên cố; góp phần nâng cấp cơ sở vật chất, chuẩn hóa trường lớp học, đến nay toàn huyện có 22 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia¹⁰; xây dựng mới và đưa vào sử dụng 10 Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng và các nhà văn hoá ấp, ban nhân dân ấp đã được đầu tư, thu hút đông đảo người dân đến sinh hoạt và học tập và có nơi sinh hoạt hội thảo, hội họp của người dân ở xã, ấp...

- *Về hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch:* đã trùng tu, bảo dưỡng công trình văn hóa, khu di tích lịch sử và đầu tư xây dựng mới các công trình: trùng tu đình Tân Phú Trung, đường vào khu di tích Đình Phú Hựu (đoạn từ đường Cụm công nghiệp đến bờ sông Sa Đéc - Lấp Vò); Bia phòng tuyến thị trấn Cái Tàu Hạ, Nhà bia lưu niệm căn cứ Tỉnh ủy Vĩnh Long ở vùng chữ V...; từ đó giúp bảo quản lưu trữ được các di tích văn hóa, lịch sử, đồng thời phát huy tác dụng giáo dục thế hệ trẻ trong tương lai hiểu biết về giá trị văn hóa - lịch sử qua các thời kỳ.

- *Về hạ tầng các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị:* từ nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ và ngân sách huyện đã quan tâm sửa chữa và đầu tư xây dựng mới các trụ sở làm việc từ Huyện đến xã; qua đó dành nơi tiếp và phục vụ nhân dân trong giao dịch hành chính công được rộng rãi, thoáng mát, tạo được thiện cảm và tâm lý thoải mái trong giao tiếp và phục vụ người dân; đồng thời bố trí diện tích phòng làm việc cho cán bộ, công chức đảm bảo theo quy định¹¹.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, tồn tại như sau:

*** Hạn chế từ nguyên nhân khách quan:**

⁹ Cụm công nghiệp Tân Lập; Khu tái định cư cụm công nghiệp Tân Lập; cơ sở hạ tầng, khai thác quỹ đất khu hành chính xã An Khánh; chợ Cái Tàu Hạ, chợ Tân Bình, chợ An Phú Thuận, An Hiệp; Khu tái định cư dự án đường cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ;...

¹⁰ Mẫu giáo: Mầm non Hoa Hồng, Mẫu giáo An Khánh, Mẫu giáo Tân Bình, Mẫu giáo An Phú Thuận, Mẫu giáo Nha Môn; Tiểu học: Cái Tàu Hạ 1, Cái Tàu Hạ 2, Nha Môn 1, An Phú Thuận 2, Tân Xuân, An Khánh 2, Nha Môn 2, An Hiệp 1; Trung học cơ sở: Phú Long, An Nhơn, Cái Tàu Hạ, Tân Phú Trung, An Hiệp, An Phú Thuận, Tân Nhuận Đông; Trung học phổ thông: Châu Thành 1, Châu Thành 2.

¹¹ Các công trình: Trụ sở UBND Huyện, xã Hòa Tân, xã Tân Phú Trung, xã An Hiệp, xã Phú Hựu, xã Phú Long,...

- Việc áp dụng các quy định của Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu mới có hiệu lực thi hành nên còn nhiều lúng túng. Nhiều văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật đã có hiệu lực, nhưng Tỉnh chậm sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định, hướng dẫn ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị và thực hiện đầu tư, dẫn đến triển khai chậm. Quyết định số 25/2009/QĐ-UBND ngày 20/11/2009 của UBND Tỉnh về việc quy định phân công, phân cấp và ủy quyền tổ chức quản lý dự án đầu tư và xây dựng công trình trên địa bàn Tỉnh, đến năm 2018 Tỉnh mới ban hành Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 Ban hành quy định phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp thay thế Quyết định số 25/2009/QĐ-UBND ngày 20/11/2009 và Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 22/02/2012 sửa đổi một số điều của Quyết định số 25/2009/QĐ-UBND ngày 20/11/2009;

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ công trình, dự án theo quy định của Luật Đầu tư công... hiện nay phải qua nhiều khâu, theo trình tự từng bước và phải qua nhiều cơ quan chuyên môn khác nhau, có dự án phải thông qua các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, vì vậy mất rất nhiều thời gian.

- Công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án mất rất nhiều thời gian, nhất là trình tự thủ tục lập phương án quy hoạch, khâu đăng ký danh mục thu hồi đất và công tác giải phóng mặt bằng (*gồm: khảo sát đo đạc, xử lý bản đồ địa chính, thông báo thu hồi đất, trình phê duyệt phương án giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất...*) mất khoảng 285 ngày và một số công trình do người dân chưa có sự đồng thuận cao, yêu cầu áp giá thị trường, đã ảnh hưởng tiến độ giải phóng mặt bằng dẫn đến thi công chậm, kéo dài. Bên cạnh đó, vốn bồi thường giải phóng mặt bằng không được bố trí trong vốn chuẩn bị đầu tư, nên hồ sơ phải đáp ứng đủ điều kiện bố trí vốn thực hiện dự án. Đây là trở ngại chính dẫn đến tình trạng không thể khởi công dự án mới hoặc làm kéo dài thời gian thi công dự án, ảnh hưởng đến kết quả giải ngân vốn.

- Nguồn vốn phân cấp theo Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 Hội đồng nhân dân tỉnh chưa đáp ứng được nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện, xã; nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, ngân sách Tỉnh bổ sung thấp so với dự kiến của Huyện trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020; giai đoạn 2016-2020, ngoài danh mục tìm nguồn cân đối, phát sinh thêm một số dự án cấp thiết¹², dự án giao thông trọng điểm¹³, phải cân đối bằng nguồn vốn ngân sách và dự kiến vay từ quỹ đầu tư phát triển Tỉnh.

¹² Khu tái định cư dự án đường cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ hạng mục san lấp mặt bằng là 14.704 triệu đồng, hạng mục hạ tầng kỹ thuật và đền bù là 62.453 triệu đồng.....

¹³ Đường từ Trạm biến áp 110KV đến cụm dân cư Hang Mai, công trình Đường Tân Phú, Đường An Khánh - An Phú Thuận, Đường ĐT853 cũ xã Tân Phú Trung, Công trình Nâng cấp đường huyện đoạn từ thị trấn Cái Tàu Hạ đến cầu Xẻo Mát..., với tổng mức đầu tư khái toán trên 190.000 triệu đồng.

- Về nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên do chưa có quy định về định mức hỗ trợ cho từng nhóm, loại công trình theo từng lĩnh vực cụ thể nên Huyện không chủ động được trong việc bố trí vốn đối ứng và giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư do Huyện quản lý và phân bổ; từ đó làm ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư đối với công trình đầu tư 100% vốn Huyện.

*** Hạn chế từ nguyên nhân chủ quan:**

- Trong giai đoạn 2016-2020 do điều kiện khả năng nguồn vốn, công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện và để đạt công tác xây dựng nông thôn mới... một phần trong thời gian qua do Huyện thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn chậm, chưa đảm bảo kịp thời và vướng công tác giải phóng nhiều danh mục công trình phải điều chỉnh bổ sung và cắt giảm... dẫn đến phải trình điều chỉnh Nghị quyết phê chuẩn danh mục, nguồn vốn, để cho phù hợp và đúng quy định.

- Các đơn vị được UBND Huyện giao làm chủ đầu tư chưa quan tâm và kiểm tra chất lượng hồ sơ khảo sát, thiết kế dự toán ban đầu so với thực tế dẫn đến phải thay đổi, bổ sung, điều chỉnh thiết kế, phương án thi công nhiều lần, ảnh hưởng đến dự toán, làm chậm đến tiến độ thi công, làm phát sinh tăng vốn dự án, gây rất nhiều khó khăn cho việc cân đối, bố trí vốn theo phân kỳ.

- Về phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu - đấu thầu, ký kết hợp đồng nhà thầu và năng lực nhà thầu: Công tác lựa chọn, đánh giá năng lực nhà thầu chưa được chủ đầu tư kiểm tra thực tế, việc xử lý nhà thầu có vi phạm chưa được quan tâm thực hiện, còn nể nang dẫn đến các công trình chậm tiến độ hoàn thành theo hợp đồng, chủ đầu tư chưa cương quyết, mạnh dạn xử phạt hoặc cắt hợp đồng; năng lực tài chính nhà thầu yếu kém, lúc tham gia đấu thầu vẫn đảm bảo các quy định nhưng khi tổ chức thi công mới xuất hiện sự yếu kém về năng lực. Năng lực một số nhà thầu còn yếu, tham gia nhiều công trình trên địa bàn cùng lúc nên làm chậm tiến độ công trình...

- Công tác lập hồ sơ báo cáo quyết toán vốn hoàn thành và tất toán công trình là một trong những nhiệm vụ đã được phê duyệt trong quyết định đầu tư nhưng chưa được chủ đầu tư quan tâm thực hiện, từ đó dẫn đến các công trình đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chậm lập hồ sơ báo cáo quyết toán vốn hoàn thành (có những công trình thời gian chậm so với quy định trên 12 tháng), kéo theo không bàn giao được cho các đơn vị có chức năng quản lý, kiểm tra duy tu, sửa chữa làm cho công trình nhanh chóng xuống cấp và hư hỏng nặng.

- Một số công trình sau khi đưa vào khai khác sử dụng thời gian dài chưa có vốn duy tu, bảo dưỡng, bảo trì... Các đơn vị quản lý, vận hành chưa có biện

pháp quản lý, tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng, quản lý công trình phù hợp dẫn đến công trình mau xuống cấp, hiệu quả chưa cao.

III. Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021 – 2025

1. Cơ sở lập kế hoạch

1.1. Các văn bản pháp lý

- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.
- Nghị quyết số 330/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thông qua phương án lập kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (lần 2).
- Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020-2025 đã được Đại hội Đại biểu Đảng bộ Huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 thông qua ngày 30/6/2020 và kết quả đạt được của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

1.2. Về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn kế hoạch đầu tư trung hạn

- Việc phân bổ vốn thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 973/NQ-UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/NQ-UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025.
- Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021-2025 phải được xây dựng trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại đầu tư nguồn NSNN theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư.
- Ưu tiên bố trí vốn kế hoạch trung hạn còn thiếu của các dự án, công trình thuộc danh mục của kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 chuyển sang.

2. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

2.1. Về khả năng cân đối nguồn vốn

- Nguồn vốn ngân sách tập trung huyện kế hoạch năm 2021 tính dự kiến giao là 26.173 triệu đồng/năm, từ năm 2020 trở về sau dự kiến tăng bình quân 6%/năm theo định hướng của Tỉnh và Chính phủ tại khoản 2, Điều 8 Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất dự kiến thu bình quân 35.000 triệu đồng/năm.

- Nguồn vốn ngân sách trung ương và tỉnh dự kiến hỗ trợ đầu tư theo phân cấp giai đoạn 2021-2025 (chưa xác định).

- Vốn vay dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển đất Tỉnh đầu tư xây dựng các dự án khu tái định cư, cụm tuyến dân cư,..., và thu tiền từ các dự án này hoàn trả nợ vay; dự kiến kế hoạch vay giai đoạn 2021-2025 là 165.481 triệu đồng.

2.2. Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn dự kiến trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

Tổng nhu cầu vốn đầu tư trung hạn trên địa bàn huyện là **2.649.701** triệu đồng, trong đó:

a) Vốn cân đối ngân sách địa phương là **488.020** triệu đồng.

- Vốn ngân sách tập trung huyện là 147.539 triệu đồng.

- Vốn từ thu tiền sử dụng đất là 175.000 triệu đồng.

- Vốn vay dự kiến (Quỹ đầu tư phát triển Tỉnh) là 165.481 triệu đồng.

b) Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, huy động,... là **583.483** triệu đồng.

c) Tranh thủ vốn cấp trên hỗ trợ và vốn khác là **1.578.198** triệu đồng.

Đối với danh mục dự án của kế hoạch này, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các đơn vị có liên quan hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục các dự án để đề nghị cấp trên hỗ trợ và tìm nguồn để đầu tư hoặc tăng cường kêu gọi đầu tư...

3. Giải pháp thực hiện

(1) Tổ chức thực hiện nghiêm các Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách, Luật Đấu thầu, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác của trung ương và địa phương liên quan đến lĩnh vực đầu tư công; Tổ chức điều hành linh hoạt, hiệu quả và đảm bảo đúng Nghị quyết HĐND Huyện phê chuẩn kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn dự kiến trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

(2) Các cơ quan chuyên môn ngành, các Chủ đầu tư, căn cứ danh mục dự án, công trình trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện lập phương án quy hoạch, đăng ký danh mục thu hồi đất, trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo các dự án, công trình thực hiện đúng lộ trình và đúng quy định hiện hành.

(3) Nâng cao vai trò trách nhiệm của các Chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn trong việc tổ chức thẩm định, thiết kế - dự toán chất lượng hồ sơ thiết kế (lập dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công); phương án thi công phải tối ưu; không để xảy ra tình trạng điều chỉnh dự toán thiết kế hay phát sinh nhiệm vụ chi dẫn đến đội vốn dự án. Đồng thời xử lý vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các chủ đầu tư, cá nhân gây chậm trễ, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân công trình; các đơn vị tư vấn thiết kế không đúng thực tế..., tư vấn thẩm tra không có đủ năng lực, đơn vị thi công chậm tiến độ theo hợp đồng.

(4) Thực hiện đăng tải thông tin kế hoạch lựa chọn nhà thầu, mời thầu qua mạng đảm bảo tỷ lệ lựa chọn nhà thầu qua mạng giai đoạn năm 2020 – 2025 thực hiện theo lộ trình đấu thầu qua mạng quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ; báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư theo Nghị định 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính Phủ (mẫu báo cáo theo Thông tư 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư). Tăng cường kiểm tra chủ đầu tư trong việc lập hồ sơ báo cáo quyết toán vốn hoàn thành và tất toán công trình, bàn giao tài sản cho các đơn vị có chức năng quản lý, kiểm tra duy tu, sửa chữa theo quy định.

(5) Cần tập trung khai thác thu ngân sách ngoài các nguồn thu theo phân cấp của cấp thẩm quyền được giao; tăng cường khai thác quỹ đất công và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và đầu tư hoàn thành các cụm tuyến dân cư kết hợp chợ, bố trí nền sinh lợi nhằm tạo quỹ đất công, để đủ điều kiện tổ chức đấu giá tăng nguồn thu tiền sử dụng đất nhằm tái đầu tư các dự án, công trình trên địa bàn Huyện và một số công trình dự kiến đang thiếu vốn cho giai đoạn 2021-2025 (đây là nhiệm vụ quan trọng cần quan tâm và lãnh đạo thực hiện).

(6) Tiếp tục thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giao thông cấp xã, lĩnh vực giáo dục, huy động mọi nguồn lực đầu tư để phát triển giao thông cấp xã được đồng bộ... và tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục; tiếp tục thực hiện chương trình kiên cố hóa trường lớp, phấn đấu đầu tư để các trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch, góp phần giảm đầu tư từ nguồn vốn ngân sách.

IV Kiến nghị:

1. Đề nghị HĐND Huyện tiếp tục phối hợp tăng cường giám sát **các đơn vị được UBND Huyện giao làm chủ đầu tư** đối với các danh mục công trình đã được phê chuẩn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định của Pháp luật.

2. Đề nghị UBND Tỉnh xem xét tăng mức hỗ trợ vốn đầu tư công hàng năm về cho Huyện nhất là các dự án công trình có tổng mức đầu tư lớn, có chi phí bồi thường nhiều... đảm bảo phù hợp với tình hình nhu cầu vốn để đầu tư xây dựng phát triển kinh tế chung của Huyện và các công trình nông thôn mới hiện nay Huyện đang thiếu vốn đối ứng thực hiện.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- TT HU, TT HĐND Huyện;
- CT, các PCT UBND Huyện;
- Đại biểu HĐND Huyện;
- Lãnh đạo văn phòng;
- Các chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thanh Dũng